

BỘ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /GXN-BTNMT

Hà Nội, ngày tháng năm 2019

GIẤY XÁC NHẬN
ĐỦ ĐIỀU KIỆN VỀ BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG
TRONG NHẬP KHẨU PHẾ LIỆU LÀM NGUYÊN LIỆU SẢN XUẤT

Cấp cho: CÔNG TY SẢN XUẤT VÀ THƯƠNG MẠI VIỆT MỸ - (TNHH)

Địa chỉ trụ sở chính: Cụm công nghiệp Phú Lâm, huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh.

Tên và địa chỉ cơ sở sản xuất: Nhà máy sản xuất giấy Việt Mỹ thuộc Công ty sản xuất và Thương mại Việt Mỹ (TNHH) - Cụm công nghiệp Phú Lâm, huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh.

Thông tin để gửi thông báo về lô hàng phế liệu nhập khẩu phục vụ kiểm tra, thông quan: Email: giayvietmy2012@gmail.com; điện thoại: 0948026868.

BỘ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG
XÁC NHẬN:

1. Các điều kiện về bảo vệ môi trường của:

NHÀ MÁY SẢN XUẤT GIẤY VIỆT MỸ

1.1. Bãi lưu giữ phế liệu giấy nhập khẩu:

Nhà máy sản xuất giấy Việt Mỹ (Nhà máy) có 01 bãi lưu giữ với diện tích khoảng 3.500 m² có khả năng lưu giữ được khoảng 5.000 tấn phế liệu giấy. Bãi lưu giữ phế liệu giấy nhập khẩu có nền đổ bê tông; có gờ bao xung quanh; có hệ thống thu gom nước mưa chảy tràn về hệ thống xử lý nước thải tập trung của Nhà máy; có lắp đặt hệ thống phòng cháy chữa cháy; có biện pháp che chắn bằng bạt để ngăn ngừa bụi phát sinh.

1.2. Kho lưu giữ phế liệu giấy nhập khẩu:

Nhà máy không có kho lưu giữ phế liệu giấy nhập khẩu.

1.3. Các biện pháp thu gom, lưu giữ, xử lý chất thải phát sinh trong quá trình sơ chế, chuẩn bị phế liệu trước khi đưa vào dây chuyền sản xuất, tái chế:

Nhà máy có biện pháp thu gom tạp chất, chất thải rắn thông thường đi kèm phế liệu (đinh ghim, dây nhựa, nilon, băng dính, dây thép, băng keo, bùn cặn từ quá trình nghiền thủy lực và một số chất thải khác) và lưu giữ tại khu vực chứa chất thải thông thường với diện tích khoảng 50 m² và chuyển giao để xử lý theo quy định. Khu vực lưu giữ chất thải rắn có mái che.

1.4. Công trình, thiết bị xử lý chất thải trong quá trình sản xuất, tái chế, tái sử dụng phế liệu, cụ thể:

a) Nước thải sản xuất được thu gom, xử lý tại hệ thống xử lý nước thải công suất thiết kế 500 m³/ngày đêm trước khi thải ra hệ thống thoát nước của khu vực sau đó chảy vào nguồn tiếp nhận là sông Ngũ Huyện Khê. Nước thải sau xử lý phải đạt Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về nước thải công nghiệp giấy và bột giấy (QCVN 12-MT:2015/BTNMT, cột A với hệ số $K_q=0,9$ và $K_f=1,1$) và Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về nước thải công nghiệp (QCVN 40:2011/BTNMT, cột A với hệ số $K_q=0,9$ và $K_f=1,1$) trước khi thải ra nguồn tiếp nhận.

b) Nước thải sinh hoạt được thu gom xử lý sơ bộ tại bể tự hoại 03 ngăn sau đó được dẫn về hệ thống xử lý nước thải tập trung của Nhà máy.

c) Bụi và khí thải từ 01 lò hơi đốt sinh khối (củi, viên nén gỗ) công suất thiết kế 15 tấn/giờ được thu gom, xử lý thông qua 01 hệ thống xử lý bao gồm quạt hút, cyclon tách bụi, bể rửa khí được bổ sung dung dịch nước vôi trong Ca(OH)_2 để xử lý khí thải trước khi thải ra môi trường. Khí thải sau xử lý phải đạt Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về khí thải công nghiệp đối với bụi và các chất vô cơ (QCVN 19:2009/BTNMT, cột B với hệ số $K_v=1,0$ và $K_p=0,9$) trước khi thải ra nguồn tiếp nhận.

d) Chất thải rắn sinh hoạt được thu gom, lưu giữ trong các thùng chứa chuyên dụng và chuyển giao để xử lý theo quy định.

đ) Chất thải rắn công nghiệp thông thường:

- Xi thải và tro đáy lò hơi được thu gom và lưu giữ tại khu vực chứa có diện tích khoảng 12 m² trong khu vực lò hơi có mái che và chuyển giao để xử lý theo quy định;

- Chất thải rắn công nghiệp thông thường khác được lưu giữ trong khu vực lưu giữ có diện tích khoảng 50 m² và chuyển giao để xử lý theo quy định.

e) Bùn thải từ hệ thống xử lý nước thải tập trung, cặn thải từ hệ thống xử lý khí thải được thu gom, lưu giữ như chất thải nguy hại.

g) Chất thải nguy hại được thu gom, phân loại và lưu giữ tại kho lưu giữ chất thải nguy hại và chuyển giao để xử lý theo quy định. Kho lưu giữ chất thải nguy hại có diện tích khoảng 10 m², được xây kín và bố trí các thùng chứa riêng biệt theo quy định tại Thông tư số 36/2015/TT-BTNMT ngày 30 tháng 06 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường về quản lý chất thải nguy hại.

1.5. Các công trình, biện pháp bảo vệ môi trường khác:

- Đã được Cảnh sát phòng cháy chữa cháy tỉnh Bắc Ninh cấp Giấy chứng nhận thẩm duyệt thiết kế về phòng cháy và chữa cháy số 412/TD-PCCC(2) ngày 21 tháng 6 năm 2018.

- Đã có phương án xử lý đối với lô hàng phế liệu nhập khẩu vi phạm các quy định về bảo vệ môi trường hoặc không thể tái xuất.

2. Công ty Sản xuất và Thương mại Việt Mỹ - (TNHH) (Công ty) đã ký hợp đồng với đơn vị có chức năng, đủ năng lực để xử lý tạp chất, chất thải phát sinh trong quá trình sử dụng phế liệu giấy nhập khẩu làm nguyên liệu sản xuất của Nhà máy.

3. Công ty đã có bản cam kết tái xuất hoặc xử lý phế liệu giấy nhập khẩu trong trường hợp không đáp ứng các yêu cầu về bảo vệ môi trường trong nhập khẩu phế liệu làm nguyên liệu sản xuất số 07/2019/TMVM ngày 29 tháng 4 năm 2019.

4. Phế liệu được phép nhập khẩu trong thời hạn hiệu lực của Giấy xác nhận:

TT	Loại phế liệu nhập khẩu		Khối lượng phế liệu được phép nhập khẩu trong thời hạn của Giấy xác nhận (tấn)
	Tên phế liệu	Mã HS	
1	Giấy loại hoặc bìa loại thu hồi (phế liệu và vụn thừa): Giấy kraft hoặc bìa kraft hoặc giấy hoặc bìa sóng, chưa tẩy trắng.	4707.10.00	116.100
2	Giấy loại hoặc bìa loại thu hồi (phế liệu và vụn thừa): Loại khác, kể cả phế liệu và vụn thừa chưa phân loại.	4707.90.00	12.900
	Tổng cộng		129.000

5. Những yêu cầu khác:

5.1. Nhập khẩu đúng chủng loại, khối lượng phế liệu giấy được phép nhập khẩu và đảm bảo phù hợp với sức chứa của bãi lưu giữ phế liệu giấy tại Nhà máy.

5.2. Phế liệu giấy nhập khẩu phải đáp ứng QCVN 33:2018/BTNMT - Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về môi trường đối với phế liệu giấy nhập khẩu làm nguyên liệu sản xuất.

5.3. Thực hiện các biện pháp bảo vệ môi trường, xử lý chất thải phát sinh trong quá trình sơ chế phế liệu và sản xuất bảo đảm các quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về môi trường; tuân thủ các quy định pháp luật về bảo vệ môi trường và Quyết định số 313/QĐ-STNMT ngày 08 tháng 6 năm 2018 của Sở Tài nguyên và Môi

trường tỉnh Bắc Ninh về việc phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường đối với Dự án Nâng công suất nhà máy sản xuất giấy Việt Mỹ; Giấy xác nhận hoàn thành công trình bảo vệ môi trường số 01/XN-STNMT ngày 04 tháng 01 năm 2019 của Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Bắc Ninh đối với Dự án Nâng công suất nhà máy sản xuất giấy Việt Mỹ; Công văn số 345/STNMT-CCMT ngày 27 tháng 3 năm 2019 của Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Bắc Ninh về việc điều chỉnh nội dung trong Giấy xác nhận hoàn thành công trình bảo vệ môi trường.

5.4. Lưu giữ các chứng từ chuyển giao chất thải cho các đơn vị xử lý chất thải tại Công ty trong thời hạn của Giấy xác nhận để cơ quan cấp Giấy xác nhận theo dõi, kiểm tra.

5.5. Trường hợp thay đổi các biện pháp bảo vệ môi trường, thay đổi đơn vị xử lý chất thải và tạp chất từ phế liệu, Công ty phải gửi văn bản báo cáo cơ quan cấp Giấy xác nhận để theo dõi, kiểm tra.

5.6. Kết quả thực hiện các biện pháp bảo vệ môi trường đã cam kết tại hồ sơ đề nghị cấp Giấy xác nhận đủ điều kiện về bảo vệ môi trường trong nhập khẩu phế liệu làm nguyên liệu sản xuất phải được Công ty báo cáo định kỳ 01 lần/năm gửi về cơ quan quản lý nhà nước để kiểm tra, giám sát.

6. Thời hạn hiệu lực của Giấy xác nhận:

Giấy xác nhận này có hiệu lực ba (03) năm kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Bộ trưởng Trần Hồng Hà (để báo cáo);
- Tổng cục Hải quan;
- Công thông tin một cửa quốc gia;
- Công thông tin một cửa Bộ TN&MT;
- Sở TN&MT tỉnh Bắc Ninh;
- Văn phòng Tiếp nhận và Trả kết quả;
- Công ty Sản xuất và Thương mại Việt Mỹ - (TNHH);
- Lưu: VT, TCMT, QLCT. Toàn (11).

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**

Võ Tuấn Nhân